

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN-LẦN 1
Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 72ACCT30193

Tên học phần: Kiểm toán cơ bản

Mã nhóm lớp học phần: 231_72ACCT30193_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút

Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp tự luận

SV được tham khảo tài liệu: Sinh viên được tham khảo tài liệu giấy

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

Format đề thi:

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: in hoa, in đậm
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Phần tự luận liền sau phần trắc nghiệm
- Đáp án phần tự luận: **in đậm, màu đỏ**

Phần I: Trắc nghiệm (6đ)

Câu 1: Kiểm tra để đánh giá tính hữu hiệu của chương trình “ Khách hàng thân thiết”, đây loại kiểm toán gì?

- A. Kiểm toán hoạt động
- B. Kiểm toán báo cáo tài chính
- C. Kiểm toán Nhà nước
- D. Kiểm toán tuân thủ

ANSWER: A

Câu 2: Mục tiêu của một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính là?

- A. Cung cấp cho người sử dụng sự đảm bảo hợp lý về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính
- B. Phát hiện ra các sai sót và gian lận trên các báo cáo tài chính
- C. Nhằm đáp ứng yêu cầu của luật pháp
- D. Làm giảm trách nhiệm của nhà quản lý đối với báo cáo tài chính

ANSWER: A

Câu 3: Đạo Đức là kiểm toán viên công ty kiểm toán A. Năm 2022, Đức tham gia đầu tư cổ phiếu vào công ty B với tỷ lệ sở hữu khoảng 15% và hiện vẫn đang nắm giữ cổ phiếu này, không có ý định bán. Năm 2023, A ký hợp đồng kiểm toán với B cho năm tài chính kết thúc 31.12.2023. Dự kiến có Đức tham gia là trưởng nhóm kiểm toán. Hỏi: Nếu Đức tham gia, A sẽ đối mặt với nguy cơ gì?

- A. nguy cơ tư lợi.
- B. nguy cơ tự kiểm tra.
- C. nguy cơ về sự bào chữa
- D. nguy cơ từ sự quen thuộc

ANSWER: A

Câu 4: Trong kiểm toán báo cáo tài chính, khi nói: “báo cáo tài chính trung thực và hợp lý” nghĩa là:

- A. Báo cáo tài chính đó không còn sai lệch trọng yếu
- B. Báo cáo tài chính đó chính xác
- C. Báo cáo tài chính đó không còn sai lệch
- D. Báo cáo tài chính đó hoàn toàn đúng.

ANSWER: A

Câu 5: Kiểm tra tính trung thực hợp lý của báo cáo tài chính của Công ty để công bố cho các cổ đông? đây loại kiểm toán gì?

- A. Kiểm toán báo cáo tài chính
- B. Kiểm toán hoạt động
- C. Kiểm toán nội bộ
- D. Kiểm toán tuân thủ

ANSWER: A

Câu 6: Chọn câu phát biểu đúng:

- A. Khi kiểm toán viên (KTV) tìm hiểu hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB) của khách hàng và đánh giá rủi ro kiểm soát là cao, thì KTV sẽ thực hiện thử nghiệm cơ bản
- B. Khi KTV tìm hiểu hệ thống KSNB của khách hàng và đánh giá rủi ro kiểm soát là cao, thì KTV sẽ thực hiện nhiều thử nghiệm kiểm soát để khẳng định đánh giá của KTV là đúng
- C. Khi KTV tìm hiểu hệ thống KSNB của khách hàng và đánh giá rủi ro kiểm soát là thấp, thì KTV sẽ thực hiện thử nghiệm cơ bản
- D. Khi KTV tìm hiểu hệ thống KSNB của khách hàng và đánh giá rủi ro kiểm soát là thấp, thì KTV sẽ không thực hiện thử nghiệm cơ bản

ANSWER: A

Câu 7: Thủ tục nào dưới đây kiểm toán viên không áp dụng khi thực hiện thử nghiệm kiểm soát:

- A. Xác nhận
- B. Quan sát
- C. Kiểm tra tài liệu
- D. Phỏng vấn

ANSWER: A

Câu 8: Khi mức rủi ro phát hiện chấp nhận được giảm thì kiểm toán viên:

- A. Tăng thử nghiệm cơ bản
- B. Giảm thử nghiệm cơ bản
- C. Tăng thử nghiệm kiểm soát
- D. Giảm thử nghiệm kiểm soát

ANSWER: A

Câu 9: Trong các rủi ro cấu thành rủi ro kiểm toán, rủi ro nào kiểm toán viên không thể kiểm soát được bằng các thử nghiệm cơ bản? (chọn câu đúng nhất)

- A. Rủi ro tiềm tàng và Rủi ro kiểm soát
- B. Rủi ro tiềm tàng và Rủi ro phát hiện
- C. Rủi ro kiểm soát và Rủi ro phát hiện
- D. Rủi ro kinh doanh và Rủi ro phát hiện

ANSWER: A

Câu 10: Kiểm toán tuân thủ là loại kiểm toán nhằm đánh giá sự tuân thủ chuẩn mực, chế độ kế toán trong lập và trình bày BCTC, phát biểu này:

- A. Sai
- B. Đúng

ANSWER: A

Câu 11: Ví dụ nào sau đây là rủi ro kiểm soát:

- A. Các nhân viên không tuân thủ quy định của đơn vị
- B. Giám đốc và kế toán trưởng được trả lương theo lợi nhuận
- C. Thiếu các thử nghiệm kiểm soát cần thiết
- D. Sử dụng các thủ tục kiểm toán không phù hợp với mục tiêu kiểm toán.

ANSWER: A

Câu 12: Việc chứng kiến kiểm kê tiền mặt của đơn vị sẽ cung cấp bằng chứng chủ yếu về:

- A. Sự hiện hữu của tiền mặt vào thời điểm kiểm kê
- B. Sự hiện hữu của khoản mục tiền trên báo cáo tài chính
- C. Sự hiện hữu của tài sản trên báo cáo tài chính
- D. Sự hiện hữu của nguồn vốn trên báo cáo tài chính

ANSWER: A

Câu 13: Kiểm toán viên kiểm tra việc phân bổ chi phí trả trước của khách hàng, đó là thủ tục nhằm đạt mục tiêu kiểm toán về:

- A. Đánh giá và phân bổ
- B. Trình bày
- C. Hiện hữu
- D. Quyền và nghĩa vụ

ANSWER: A

Câu 14: Việc kiểm tra chứng từ bằng cách chọn mẫu những chứng từ gốc và đối chiếu lên sổ sách, đây là một thủ tục kiểm toán nhằm thu thập bằng chứng chủ yếu về:

- A. Sự đầy đủ của việc ghi chép các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ
- B. Sự phát sinh thực sự của nghiệp vụ ghi chép trên sổ sách
- C. Việc ghi chép các số liệu là có thực
- D. Số dư các tài khoản là có thực

ANSWER: A

Câu 15: Tuy đã có bằng chứng xác đáng nhưng khách hàng vẫn từ chối điều chỉnh giảm một khoản doanh thu trị giá 100 triệu đồng. Kiểm toán viên cho rằng đây là một vấn đề trọng yếu nhưng không ảnh hưởng lan tỏa đối với báo cáo tài chính nên sẽ đưa ra:

- A. Ý kiến ngoại trừ
- B. Ý kiến chấp nhận toàn phần
- C. Ý kiến từ chối
- D. Ý kiến kiểm toán trái ngược

ANSWER: A

Câu 16: Trường hợp nào sau đây thường dẫn đến rủi ro tiềm tàng?

- A. Các sản phẩm của doanh nghiệp dễ bị lỗi thời do sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật
- B. Kiểm toán viên chính thiếu giám sát các trợ lý kế toán khi họ thực hiện chương trình kiểm toán
- C. Bỏ sót không ghi sổ kế toán một số hóa đơn bán hàng
- D. Hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết kế hữu hiệu nhưng nhân sự có sự thay đổi liên tục.

ANSWER: A

Câu 17: Trong các hành vi sau đây, hành vi nào thuộc hành vi gian lận?

- A. Giả mạo, sửa chữa, xử lý chứng từ theo ý muốn chủ quan
- B. Bỏ sót các nghiệp vụ, không có chủ ý
- C. Vô tình ghi trùng 2 nghiệp vụ kế toán
- D. Ghi đảo số tiền 1 nghiệp vụ kế toán do vô ý

ANSWER: A

Câu 18: "Theo ý kiến của chúng tôi, do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại "Cơ sở của ý kiến kiểm toán", BCTC hợp nhất đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn (Tổng Công ty) ABC tại ngày 31/12/20x1, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, không phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC hợp nhất", đây là dạng ý kiến kiểm toán:

- A. Ý kiến trái ngược

- B. Ý kiến ngoại trừ
- C. Ý kiến từ chối
- D. Ý kiến chấp nhận toàn phần

ANSWER: A

Câu 19: Kiểm toán viên sẽ phát hành báo cáo kiểm toán dạng chấp nhận toàn phần khi báo cáo tài chính có:

- A. Sai sót không trọng yếu
- B. Sai sót là trọng yếu, Kiểm toán viên không thu thập được bằng chứng, ảnh hưởng của sai sót là lan tỏa
- C. Sai sót là trọng yếu, Kiểm toán viên thu thập được bằng chứng, ảnh hưởng của sai sót là lan tỏa
- D. Sai sót là trọng yếu, Kiểm toán viên không thu thập được bằng chứng, ảnh hưởng của sai sót là không lan tỏa

ANSWER: A

Câu 20: Việc xuất hiện “Vấn đề cần nhấn mạnh” trong báo cáo kiểm toán cho thấy:

- A. Ý kiến của kiểm toán viên không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề cần nhấn mạnh
- B. Ý kiến của kiểm toán viên bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề cần nhấn mạnh
- C. Kiểm toán viên gặp khó khăn trong việc thu thập bằng chứng kiểm toán
- D. Kiểm toán viên không thể đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính.

ANSWER: A

Phần II: Tự luận (4 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của công ty ABC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/20XX, kiểm toán viên phát hiện tình huống sau:

Công ty bán chịu 1 lô hàng, giá bán 310 triệu đồng (chưa thuế GTGT, thuế suất 10%), giá vốn 178 triệu đồng. Tuy nhiên, kế toán đã ghi nhận nhầm doanh thu là 290, thuế GTGT ghi đúng là 31trđ. Giá gốc ghi đúng.

Cho biết:

- Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp là 20%.
- Công ty kê khai thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Yêu cầu:

- Xác định ảnh hưởng của sai sót trên đến Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 20XX.
- Thực hiện các bút toán điều chỉnh nếu có cho sai sót trên.

Đáp án:

Xác định ảnh hưởng đến bảng BCKQKD: mỗi chỉ tiêu đúng 0,2đ

-Doanh thu: -20tr

-LN trước thuế: -20tr

-Thuế TNDN: -4 (20*20%)

- LN sau thuế: -16 (20-4)

Xác định ảnh hưởng đến bảng CĐKT: mỗi chỉ tiêu đúng 0,2đ

- LN chưa phân phối: -16tr

- Thuế TNDN: -4

- Phải thu khách hàng: -20

Thực hiện bút toán điều chỉnh

1. Nợ TK 131 20

Có TK 511 20 0,4đ

2. N8211/C3334 4 0,1đ

3. N911/421 16 0,1đ

Câu 5 : (2 điểm)

Trong các tình huống độc lập dưới đây, bạn hãy cho biết chúng liên quan đến loại rủi ro nào (Rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát, rủi ro kiểm toán, rủi ro phát hiện)?

1. Trong đơn vị được kiểm toán, kế toán kho kiêm nhiệm thủ kho
→ Rủi ro: ?
2. Sản phẩm của công ty được kiểm toán là đồ trang sức bằng vàng, đá quý
→ Rủi ro: ?
3. Kiểm toán viên chọn cỡ mẫu nhỏ không đại diện cho tổng thể
→ Rủi ro: ?
4. Trong đơn vị được kiểm toán, chứng từ không được đánh số trước liên tục
→ Rủi ro: ?

Đáp án: mỗi câu đúng 0.5đ

- 1. Trong đơn vị được kiểm toán, kế toán kho kiêm nhiệm thủ kho
→ Rủi ro: kiểm soát?**
- 2. Sản phẩm của công ty được kiểm toán là đồ trang sức bằng vàng, đá quý**

→ **Rủ ro: tiềm tàng?**

3. Kiểm toán viên chọn cỡ mẫu nhỏ không đại diện cho tổng thể

→ **Rủ ro: phát hiện?**

4. Trong đơn vị được kiểm toán, chứng từ không được đánh số trước liên tục

→ **Rủ ro: kiểm soát?**

Hết.

Ngày biên soạn: 10/11/23

Giảng viên biên soạn đề thi: ThS. Nguyễn Thị Phước

Ngày kiểm duyệt: 13/11 /23

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: ThS. Phan Minh Nguyệt

- Sau khi kiểm duyệt đề thi, Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: bao gồm file word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (0918.01.03.09).